

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của
Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam
Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN
FERTILIZER JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 1276/CBTT-PBMN
No.: 1276/CBTT-PBMN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2025
HoChiMinh City, July 29, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;

To:

- State Securities Commission;
- *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam/The Southern Fertilizer Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/*Stock code*: SFG

- Địa chỉ/*Address*: 125B Cách mạng tháng Tám, Phường Bàn Cờ, Tp. Hồ Chí Minh/125B Cach Mang Thang Tam, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02838.325.889

Fax: 02838.322.807

- E-mail: congti@phanbonmiennam.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

SFG công bố “Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025”/SFG announces “Corporate Governance Report for the first 6 months of 2025”.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/7/2025 tại đường dẫn <http://www.phanbonmiennam.com.vn> /*This information was published on the company's website on 29/7/2025 (date), as in the link*
<http://www.phanbonmiennam.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm:

Attached documents:

- BCQT 6 tháng đầu năm 2025
(Corporate Governance Report first 6 months of 2025);
- Mẫu NY-02.

**CÔNG TY CP PHÂN BÓN MIỀN NAM
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
THE SOUTHERN FERTILIZER J.S.C**

(Person authorized to disclose information)



Nguyễn Hồng Trường

Số: 19/BC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: 125B Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 02838 325.889 - Fax: 02838 322.807
- Vốn điều lệ: 478.973.330.000 đồng.
- Mã chứng khoán: SFG.
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các phòng chức năng Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại hội trường của Nhà máy Phân bón Hiệp Phước, Lô B2, Khu B, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại hội đã thảo luận, biểu quyết và thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua các báo cáo và tờ trình sau: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2024, mục tiêu phương hướng năm 2025. - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Tờ trình kế hoạch Sản xuất Kinh doanh và dự kiến chia cổ tức năm 2025. - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025. - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. - Tờ trình báo cáo việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030. - Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Văn Quý	Chủ tịch HĐQT	25/4/2018	
02	Ông Đỗ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT điều hành	19/4/2024	
03	Ông Trịnh Quốc Hùng	Thành viên HĐQT điều hành	30/12/2021	
04	Ông Ngô Ngọc Quang	Thành viên HĐQT độc lập	30/12/2021	
05	Ông Hà Thái Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	29/4/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Văn Quý	7/7	100,0%	
02	Ông Đỗ Văn Tuấn	7/7	100,0%	
03	Ông Trịnh Quốc Hùng	7/7	100,0%	
04	Ông Ngô Ngọc Quang	2/7	28,6%	Do bận công tác
05	Ông Hà Thái Sơn	7/7	100,0%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hàng quý hoặc đột xuất Hội đồng quản trị thực hiện các cuộc họp để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kỳ trước và phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh kỳ tới; kịp thời thảo luận và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đều trình lên Hội đồng quản trị xem xét, quyết định. Hội đồng quản trị luôn thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế nội bộ và hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh. Cụ thể số nội dung chủ yếu sau:

- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đúng quy định của pháp luật vào ngày 18 tháng 4 năm 2025.
- Hoàn thành và công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định.
- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý.
- Triển khai việc chốt danh sách để chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 5%/cổ phiếu (mỗi cổ phiếu được nhận 500 đồng).
- Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác đầu tư theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát thực hiện Quy chế nội bộ trong hoạt động quản lý điều hành Công ty.
- Kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty không có các tiểu ban, chỉ có bộ phận Kiểm toán nội bộ, giúp Hội đồng quản trị kiểm tra tính hợp pháp của các quy chế nội bộ, báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT	17/01/2025	Hội đồng quản trị họp thông qua: Kế hoạch sản xuất - kinh doanh Quý I/2025, thông qua BCTC Quý IV năm 2024. Chấp thuận chủ trương để Tổng Giám đốc Công ty triển khai ký hợp đồng giao dịch giữa Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam với các bên có liên quan theo Tờ trình số 75/TTr-PBMN ngày 15/01/2025. Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025 theo nội dung đề nghị tại Tờ trình số 64/TTr-PBMN. Việc điều chỉnh một số chỉ tiêu định mức tiêu hao Vật tư-Kỹ thuật cho sản phẩm NPK trên dây chuyền sản xuất đĩa quay, Suphosphat đơn dạng hạt, phân bón lá, bao bì. Quy chế hoạt động và quản lý điều hành Công ty theo nội dung Tờ trình số 67/TTr-PBMN Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 18/4/2025. Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024.	100%
02	02/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định về việc giao kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh Quý I/2025.	
03	03/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động và quản lý điều hành Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
04	04/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định phê duyệt kế hoạch đi công tác nước ngoài năm 2025 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
05	05/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025.	100%
06	06/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu định mức tiêu hao vật tư - Kỹ thuật cho một số sản phẩm phục vụ sản xuất của Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
07	07/NQ-HĐQT	26/02/2025	Hội đồng quản trị họp và thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là ngày 17/3/2025.	100%
08	08/NQ-HĐQT	26/02/2025	Hội đồng quản trị họp và thông qua việc điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 từ ngày 17/3/2025 thành ngày 21/3/2025.	100%
09	09/NQ-HĐQT	12/3/2025	Đồng ý quỹ tiền lương được sử dụng để chi cho Người lao động và Người quản lý năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 361/TTr-PBMN. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024.	100%
10	10/NQ-HĐQT	17/4/2025	Thông qua Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh Quý II/2025. Thông qua Báo cáo tài chính Quý I năm 2025.	100%
11	11/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Giao kế hoạch sản xuất - Kinh doanh Quý II/2025.	
12	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua các báo cáo và tờ trình sau: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2024, mục tiêu phương hướng năm 2025. - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025. - Tờ trình kế hoạch Sản xuất Kinh doanh và dự kiến chia cổ tức năm 2025.	

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025. - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. - Tờ trình báo cáo việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030. - Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.	
13	13/NQ-HĐQT	09/5/2025	- Thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn 05 năm ông Đoàn Tấn Sang, Trợ lý Tổng Giám đốc giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	100%
14	14/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2025.	
15	15/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn 05 năm ông Đoàn Tấn Sang giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	
16	16/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Quyết định về việc phê duyệt bổ sung dự án chuẩn bị đầu tư và chuyển bước đầu tư dự án năm 2025.	

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	17/NQ-HĐQT	03/6/2025	- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 cho Cổ đông Công ty theo nội dung Tờ trình số 857/TTr-PBMN. - Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và cả năm 2025 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 833/TTr-PBMN ngày 27/5/2025. - Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Cường Thư ký Công ty là Người Phụ trách quản trị Công ty. - Thông qua Quy chế thi đua khen thưởng Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam. - Chấp thuận đơn từ nhiệm chức vụ Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty của bà Nguyễn Thị Thủy.	100%
18	18/QĐ-HĐQT	03/6/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Cường giữ chức vụ Người Phụ trách quản trị Công ty.	
19	19/NQ-HĐQT	25/6/2025	- Thông qua Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
20	20/QĐ-HĐQT	25/6/2025	- Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Ông Võ Anh Tuấn	Trưởng ban	28/4/2023	Cử nhân ngành tài chính tín dụng
02	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên	09/5/2015	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán
03	Ông Trần Châu Minh	Thành viên	28/4/2023	Kỹ sư điện, cử nhân KT-QTKD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông Võ Anh Tuấn	2/2	100%	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	2/2	100%	100%	
03	Ông Trần Châu Minh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Ban Kiểm soát được mời và tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được mời tham dự họp giao ban hàng tháng của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các đánh giá, nhận xét về hoạt động của Công ty.

- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Ban Kiểm soát đã theo dõi, giám sát việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và tuân thủ Điều lệ Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban điều hành thực hiện đúng theo Nghị quyết HĐQT và kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được phê duyệt.

- Các báo cáo tài chính và hoạt động đầu tư được lập và công bố kịp thời, trung thực và phù hợp với quy định hiện hành.

- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Kiểm tra việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, kế toán; kiểm tra tính chính xác, tính trung thực và hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán.

- Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty; thực hiện kiểm soát định kỳ theo quy định.

- Thẩm định báo cáo quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025.

- Kiểm tra việc công bố thông tin theo quy định đối với Công ty niêm yết.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng chức năng Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

5. Hoạt động khác:

- Phân công các thành viên Ban Kiểm soát tham gia kiểm soát các hoạt động của Công ty, thực hiện chức trách của Ban Kiểm soát theo quy định.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
01	Ông Đỗ Văn Tuấn Tổng Giám đốc	12/07/1978	Cử nhân Tin học kinh tế, Kế toán Kiểm toán	04/09/2024
02	Ông Vũ Minh Tuấn Phó Tổng Giám đốc	08/11/1970	Kỹ sư Hóa	05/02/2021
03	Ông Trịnh Quốc Hùng Phó Tổng Giám đốc	07/01/1974	Cử nhân khoa học ngành QTKD	01/08/2023
04	Ông Đoàn Tấn Sang Phó Tổng Giám đốc	04/04/1978	Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh	09/5/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hương	24/10/1979	Cử nhân kinh tế ngành Kế toán	06/02/2024

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành

viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách, Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam đã cử các cán bộ quản lý tham gia tập huấn về công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, công bố thông tin do Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Phụ lục 01 đính kèm báo cáo
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm báo cáo.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 03 đính kèm báo cáo.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Phụ lục 04 đính kèm báo cáo.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không phát sinh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý

**THE SOUTHERN FERTILIZER
JOINT STOCK COMPANY**

No.: 19/BC-HDQT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, July, 29, 2025

**REPORT ON THE MANAGEMENT OF
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY
First 6 Months of 2025**

To:

- State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Company listed name: **THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY**

- Head office address: 125B Cach Mang Thang Tam, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.

- Phone: 02838 325.889 - Fax: 02838 322.807

- Chartered capital: VND478,973,330,000.

- Stock code: SFG .

- Company governance model: General meeting of shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, functional departments and affiliated units.

- Regarding the implementation of internal audit function: has been implemented.

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

The Southern Fertilizer Joint Stock Company held its Annual General Meeting of Shareholders on April 18, 2025, at the auditorium of the Hiep Phuoc Fertilizer Plant, Lot B2, Zone B, Hiep Phuoc Industrial Park, Hiep Phuoc Commune, Ho Chi Minh City. The meeting discussed, voted and unanimously approved the following main contents:

No.	Number of Resolution, Decision	Date	Details
01	12/NQ-DHĐCĐ	18/4/2025	The Annual General Meeting of Shareholders in 2025 approved the following reports and proposals: - The Report of the Board of Directors on the Company's governance activities in 2024 and orientations for 2025.

No.	Number of Resolution, Decision	Date	Details
			- The Report of the Executive Board on business performance in 2024 and operational directions for 2025. - The Proposal on the 2025 Business Plan and the expected dividend distribution. - The Report of the Supervisory Board on its activities in 2024 and its tasks for 2025. - Authorization for the Board of Directors to select the audit firm for the Company's 2025 financial statements. - The audited financial statements for the year 2024. - The Proposal on the profit distribution plan and dividend payment for 2024. - The Proposal on the remuneration payment for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2024, and the remuneration plan for 2025. - Election of members to the Board of Directors for the 2025–2030 term. - Election of members to the Supervisory Board for the 2025–2030 term.

II. Board of Directors (BOD)

1. Information about Board of Directors:

No.	Members of BOD	Position	Date of starting/cease being a member of the Board of Directors/Independent Board of Directors	
			Date of appointment	Dismissal Date
01	Mr. Nguyen Van Quy	Chairman of BOD	25/4/2018	
02	Mr. Do Van Tuan	Executive Member of BOD	19/4/2024	
03	Mr. Trinh Quoc Hung	Executive Member of BOD	30/12/2021	
04	Mr .Ngo Ngoc Quang	Independent Member of BOD	30/12/2021	
05	Mr. Ha Thai Son	Non-executive Member of BOD	29/4/2022	

2 Meetings of BOD:

No.	Member of BOD	Number of BOD meetings attended	Participation rate attend meeting	Reason for not attending the meeting
01	Mr. Nguyen Van Quy	7/7	100,0%	
02	Mr. Do Van Tuan	7/7	100,0%	
03	Mr. Trinh Quoc Hung	7/7	100,0%	
04	Mr .Ngo Ngoc Quang	2/7	28,6%	Due to business
05	Mr. Ha Thai Son	7/7	100,0%	

3. Supervisory activities of the Board of Directors over the Board of General Directors :

On a quarterly or ad-hoc basis, the Board of Directors holds meetings to evaluate the implementation results of the previous period's business plan and to approve the business plan for the upcoming period; promptly discuss and direct the Executive Board in achieving the Company's overall business targets. Matters under the authority of the Board of Directors arising during the course of business operations are submitted by the Executive Board to the Board of Directors for review and decision-making. The Board of Directors consistently supervises the activities of the Executive Board to ensure compliance with legal regulations, internal policies, and operational efficiency. Key activities include the following:

- Organized the Annual General Meeting of Shareholders for 2025 in accordance with legal regulations on April 18, 2025.
- Completed and disclosed periodic and extraordinary information in accordance with disclosure regulations.
- Reviewed and monitored the implementation of quarterly business plans.
- Implemented the finalization of the shareholder list for 2024 dividend payment at the rate of 5% per share (each share receives VND 500).
- Supervised the implementation of investment activities in accordance with the Board of Directors' Resolutions.
- Monitored the enforcement of internal regulations in the Company's management and operations.
- Supervised environmental protection activities, among others.

4. The Board of Directors has not established any subcommittees. Instead, the Internal Audit Department supports the Board in verifying the compliance of internal policies and ensuring the financial statements are prepared in accordance with applicable laws and regulations.

5. Resolutions and Decisions of the Board of Directors:

No.	Number of Resolution, Decision	Day, month, year	Details	Accepted Rate
01	01/NQ-HĐQT	17/01/2025	The Board of Directors held a meeting and approved the following matters: - The Business Plan for Quarter I/2025 and the Financial Statements for Quarter IV/2024. - Approval in principle for the General Director to proceed with signing related-party transactions between Southern Fertilizer Joint Stock Company and affiliated parties as proposed in Submission No. 75/TTr-PBMN dated January 15, 2025. - Approval of the 2025 Investment and Construction Plan as proposed in Submission No. 64/TTr-PBMN. - Adjustment of certain material and technical consumption norms for NPK products on the rotary drum production line, granular single superphosphate, foliar fertilizers, and packaging. - The Regulation on Operations and Company Management as proposed in Submission No. 67/TTr-PBMN. - The Plan for organizing the Annual General Meeting of Shareholders 2025 on April 18, 2025. - The 2024 Corporate Governance Report.	100%
02	02/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on assigning the Business Plan for Quarter I/2025.	
03	03/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on promulgating the Regulation on Operations and Corporate Governance of Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
04	04/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on approving the 2025 Overseas Business Trip Plan of Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
05	05/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on approving the 2025	

No.	Number of Resolution, Decision	Day, month, year	Details	Accepted Rate
			Investment and Construction Plan.	
06	06/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on adjusting and supplementing consumption norms for materials and technical indicators for certain products used in the Company's production.	
07	07/NQ-HĐQT	26/02/2025	The Board of Directors held a meeting and approved March 17, 2025 as the record date to exercise the right to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
08	08/NQ-HĐQT	26/02/2025	The Board of Directors held a meeting and approved the adjustment of the record date from March 17, 2025 to March 21, 2025 for exercising the right to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
09	09/NQ-HĐQT	12/3/2025	Approved the use of the 2024 salary fund for payment to employees and managers as stated in Submission No. 361/TTr-PBMN.	100%
10	10/NQ-HĐQT	17/4/2025	Approval of the Business Plan for Quarter II/2025 Approved the Quarter I/2025 Financial Statements.	100%
11	11/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Assignment of the Business Plan for Quarter II/2025	
12	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	The 2025 Annual General Meeting of Shareholders approved the following reports and proposals: - The Report of the Board of Directors on the Company's governance activities in 2024 and strategic directions for 2025. - The Report of the Executive Board on the Company's business performance in 2024 and operational objectives for 2025.	100%

No.	Number of Resolution, Decision	Day, month, year	Details	Accepted Rate
			- The Proposal on the 2025 Business Plan and the expected dividend distribution. - The Report of the Supervisory Board on its activities in 2024 and work plan for 2025. - Authorization for the Board of Directors to select the audit firm for the Company's 2025 financial statements. - The audited financial statements for the year 2024. - The Proposal on the profit distribution plan and dividend payment for 2024. - The Proposal on the remuneration paid to the Board of Directors and the Supervisory Board for 2024, and the remuneration plan for 2025. - Election of members to the Board of Directors for the 2025–2030 term. - Election of members to the Supervisory Board for the 2025–2030 term.	
13	13/NQ-HĐQT	09/5/2025	- Approval of the assignment of duties among members of the Board of Directors for the 2025–2030 term. - Approval of the appointment of Mr. Doan Tan Sang, Assistant to the General Director, as Deputy General Director of the Company for a 5-year term.	
14	14/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Decision on the assignment of duties among members of the Board of Directors for the 2025–2025 term	
15	15/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Decision on the appointment of Mr. Doan Tan Sang as Deputy General Director of the Company for a 5-year term.	

No.	Number of Resolution, Decision	Day, month, year	Details	Accepted Rate
16	16/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Decision on the approval of additional investment preparation projects and the transition to the investment phase in 2025.	
17	17/NQ-HĐQT	03/6/2025	- Approval of the 2024 dividend payment to the Company's shareholders as stated in Submission No. 857/TTr-PBMN. - Approval of the selection of AASC Auditing Firm Co., Ltd. as the auditor for the Company's financial statements for the first six months and the full year of 2025, as stated in Submission No. 833/TTr-PBMN dated May 27, 2025. - Approval of the appointment of Mr. Nguyen Viet Cuong, Company Secretary, as the Person in Charge of Corporate Governance. - Approval of the Emulation and Commendation Regulation of Southern Fertilizer Joint Stock Company. - Acceptance of the resignation of Ms. Nguyen Thi Thuy from the position of Head of the Internal Audit Department.	100%
18	18/QĐ-HĐQT	03/6/2025	Decision on the appointment of Mr. Nguyen Viet Cuong as the Person in Charge of Corporate Governance of the Company.	
19	19/NQ-HĐQT	25/6/2025	Approval of the Information Disclosure Regulation of Southern Fertilizer Joint Stock Company.	100%
20	20/QĐ-HĐQT	25/6/2025	Decision on the promulgation of the Information Disclosure Regulation of Southern Fertilizer Joint Stock Company.	

III. Board of Supervisors

1. Information about Board of Supervisors members:

No.	Board of Supervisors	Position	Date of starting/cease being a member Board of Supervisors	Professional qualifications
01	Mr. Vo Anh Tuan	Head	28/4/2023	Bachelor of Credit Finance
02	Ms. Nguyen Thi Thuy Duong	Member	09/5/2015	Bachelor of Economics – Major in Accounting
03	Mr. Tran Chau Minh	Member	28/4/2023	Electrical engineer, bachelor of economics major in business administration

2. Meeting of Board of Supervisors:

No.	Member of Board of Supervisors	Number of meetings attended	Meeting attendance rate	Voting ratio	Reason for not attending the meeting
01	Mr. Vo Anh Tuan	2/2	100%	100%	
02	Ms. Nguyen Thi Thuy Duong	2/2	100%	100%	
03	Mr. Tran Chau Minh	2/2	100%	100%	

3. Supervisory Activities of the Supervisory Board towards the Board of Directors, the Executive Board, and Shareholders:

- The Supervisory Board was invited to and attended all meetings of the Board of Directors, as well as monthly executive briefings of the Company, to promptly grasp the Company's business situation and provide assessments and comments on its operations.
- Participated in and contributed opinions during meetings of the Board of Directors.
- Monitored and supervised the organization of BOD meetings to ensure compliance with proper procedures and the Company's Charter.
- Resolutions and decisions issued by the BOD were within its authority and aligned with the business strategies and plans approved by the General Meeting of Shareholders.
- The Executive Board implemented the BOD's Resolutions and the approved business plan appropriately.
- Financial reports and investment activities were prepared and disclosed in a timely, truthful manner and in accordance with applicable regulations.
- Made recommendations to the BOD and Executive Board regarding corporate governance and management.

- Supervised the implementation of the 2025 Annual General Meeting's Resolutions by the BOD.
- Reviewed the issuance and implementation of BOD and Executive Board Resolutions and Decisions in the management and administration of the Company.
- Monitored the execution of the 2025 business and investment plans.
- Inspected compliance with financial management and accounting regulations; reviewed the accuracy, honesty, and legality in the preparation, utilization, circulation, and storage of accounting documents.
- Examined and appraised the Company's periodic financial reports; conducted periodic audits as required.
- Appraised the mid-year 2025 corporate governance report.
- Reviewed the Company's compliance with information disclosure obligations as a listed company.

4. Coordination between the Supervisory Board and the Board of Directors, Executive Board, and Other Managers:

- The Supervisory Board received full support and cooperation from the Board of Directors, the Executive Board, and relevant departments in fulfilling its functions and responsibilities.
- Summary reports on the supervisory activities of the Supervisory Board were submitted to the Board of Directors and the Executive Board.

5. Other Activities:

- Assigned individual members of the Supervisory Board to oversee specific activities of the Company in accordance with the Board's functions and responsibilities.

IV. Executive Board:

No.	Member of Executive Board	Date of birth	Professional qualifications	Date of appointment /dismissal
01	Mr. Do Van Tuan General Director	12/7/1978	Bachelor of Economic Informatics, Accounting and Auditing	04/09/2024
02	Mr. Vu Minh Tuan Deputy General Director	08/11/1970	Chemical Engineer	05/02/2021
03	Mr. Trinh Quoc Hung Deputy General Director	07/01/1974	Bachelor of Science in Business Administration	01/08/2023
04	Mr. Doan Tan Sang Deputy General Director	04/04/1978	Master of Economics – Major in Business Administration	09/05/2025

V. Chief Accountant

Full name	Date of birth	Professional qualifications	Date of appointment
Mrs. Nguyen Thi Huong	24/10/1979	Bachelor of Economics – Major in Accounting	06/02/2024

VI. Training on Corporate Governance

Corporate Governance Training Programs Attended by Members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the General Director, Other Managers, the Corporate Governance Officer, and the Company Secretary: The Southern Fertilizer Joint Stock Company nominated its managerial personnel to attend training courses on the organization of the General Meeting of Shareholders, the Law on Enterprises, the Law on Securities, and information disclosure regulations. These training sessions were organized by the Ho Chi Minh City Stock Exchange in compliance with corporate governance requirements.

VII. List of Related Parties of the Public Company and Transactions Between Related Parties and the Company:

1. List of related persons of the Company: Appendix 01 attached to the report
2. Transactions between the Company and related persons of the Company; or between the Company and major shareholders, insiders, and related persons of insiders: Appendix 02 attached to the report.
3. Transactions between company insiders, related persons of insiders and subsidiaries, companies controlled by the company: None
4. Transactions between the company and other entities: None

VIII. Transactions of shares by insiders and persons related to insiders:

1. List of insiders and related persons of insiders: Appendix 03 attached to the report.
2. Transactions of insiders and related persons on Company shares: Appendix 04 attached to the report.

IX. OTHER ISSUES TO NOTE : None.

Recipient:

- As above;
- Members of the Board of Directors;
- Board of Supervisors;
- Save: Clerical Assistant; BOD.

On behalf of BOARD OF DIRECTORS

CHAIRPERSON



Nguyễn Van Quy

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY

Mã số thuế/Tax code : 0300430500

Mã chứng khoán/Stock code : SFG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

PHỤ LỤC 01 - DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẾN 30/6/2025

APPENDIX 01 - THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY TO 30/6/2025

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 số: 19/BC-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2025)

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKK D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn Quý		Chủ tịch HĐQT					25/4/2018		Chairman of the Board
1.01	Nguyễn Thị Kim Oanh							25/4/2018		Vợ/Spouse
1.02	Nguyễn Anh Quyền							25/4/2018		Con đẻ/biological child
1.03	Nguyễn Tiến Quyết							25/4/2018		Con đẻ/biological child
1.04	Nguyễn Thị Thắng							25/4/2018		Chị ruột/sibling
1.05	Nguyễn Thanh Nhân							25/4/2018		Anh ruột/sibling
1.06	Nguyễn Thị Phú							25/4/2018		Chị ruột/sibling

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKK D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
1.07	Nguyễn Thị Thủy							25/4/2018		Em ruột/sibling
1.08	Hoàng Thanh Phương							25/4/2018		Con dâu/daughter-in-law
1.09	Đinh Thị Thùy Dương							25/4/2018		Con dâu/daughter-in-law
1.10	Nguyễn Thị Vần							25/4/2018		Chị dâu/sister-in-law
1.11	Lê Thị Hồng Vần							25/4/2018		Chị dâu/sister-in-law
1.12	Vũ Thị Bích Thủy							25/4/2018		Chị dâu/sister-in-law
1.13	Nguyễn Văn Lực							25/4/2018		Anh rể/brother-in-law
1.14	Ngô Văn Tâm							25/4/2018		Em rể/brother-in-law
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ	0100100061	13/10/2010	Hà Nội	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Phần vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Nguyễn Văn Quý đại diện/Mr. Nguyen Van Quy representative of the Group's capital at the company

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
2	Đỗ Văn Tuấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					04/9/2024		Bổ nhiệm TGD ngày 04/9/2024, TV HĐQT ngày 19/4/2024
2.01	Nguyễn Thị Bích							04/9/2024		Vợ/Spouse
2.02	Đỗ Hà Phương							04/9/2024		Con đẻ/biological child
2.03	Đỗ Anh Kiệt							04/9/2024		Con đẻ/biological child
2.04	Đỗ Phong Chức							04/9/2024		Bố đẻ/biological parent
2.05	Vũ Thị Thịnh							04/9/2024		Mẹ đẻ/biological parent
2.06	Nguyễn Thị Chi							04/9/2024		Mẹ vợ/mother-in-law
2.07	Đỗ Thị Lương							04/9/2024		Chị ruột/sibling
2.08	Đỗ Văn Tân							04/9/2024		Anh rể/brother-in-law
2.09	Đỗ Thị Thúy							04/9/2024		Em ruột/sibling
2.10	Đinh Văn Cường							04/9/2024		Em rể/brother-in-law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ	0100100061	13/10/2010	Hà Nội	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Đỗ Văn Tuấn đại diện/Mr. Do Van Tuan representative of the Group's capital at the company
3	Trịnh Quốc Hùng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					01/08/2023		Bổ nhiệm TVHĐQT ngày 30/12/2021 Phó TGD ngày 01/8/2023
3.01	Dương Thu Hiền							01/08/2023		Vợ/Spouse
3.02	Trịnh Dương Quốc Hiếu							01/08/2023		Con đẻ/biological child
3.03	Trịnh Dương Hiếu Thảo							01/08/2023		Con đẻ/biological child
3.04	Trịnh Quốc Việt							01/08/2023		Bố đẻ/biological parent
3.05	Ân Thị Thanh							01/08/2023		Mẹ đẻ/biological parent
3.06	Dương Huy Hoàng							01/08/2023		Bố vợ/father-in-law
3.07	Trần Thị Thu							01/08/2023		Mẹ vợ/mother-in-law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
3.08	Trịnh Hồng Hải							01/08/2023		Chị ruột/sibling
3.09	Trần Đức Các							01/08/2023		Anh rể/brother-in-law
3.10	Trịnh Quốc Huy							01/08/2023		Em ruột/sibling
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ	0100100061	13/10/2010	Hà Nội	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Trịnh Quốc Hùng đại diện/Mr. Trinh Quoc Hung - representative of the Group's capital at the company
	Công ty TNHH Hóa chất chất hóa dẻo Vina		Tổ chức có liên quan, Cty liên kết	3600248128	22/06/1995	Sở KH và Đầu tư Đồng Nai	Khu công nghiệp Gò Dầu, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam			Ông Trịnh Quốc Hùng là Chủ tịch HĐTV/Mr. Trinh Quoc Hung is Chairman of the Board of Members.
4	Ngô Ngọc Quang		Thành viên HĐQT độc lập					30/12/2021		
4.01	Ngô Xuân Vinh							30/12/2021		Bố đẻ/biological parent
4.02	Lê Thị Hằng							30/12/2021		Mẹ đẻ/biological parent

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
4.03	Lâm Trần Tuyết Vi							30/12/2021		Vợ/Spouse
4.04	Ngô Bảo Anh							30/12/2021		Con đẻ/biological child
4.05	Trần Thị Mai							30/12/2021		Mẹ vợ/mother-in-law
4.06	Lâm Trần Quang							30/12/2021		Anh rể/brother-in-law
4.07	Đặng Thị Thanh Thúy							30/12/2021		Chị dâu/sister-in-law
4.08	Lâm Trần Tuyết Oanh							30/12/2021		Chị vợ/sister-in-law
4.09	Ngô Kiều Oanh							30/12/2021		Em ruột/sibling
4.10	Bùi Mạnh Cường							30/12/2021		Em rể/brother-in-law
	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam-Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh		Tổ chức có liên quan	0101057919-028	07/12/2021	Sở KH và ĐT TP.HCM Phòng ĐKKD	Số 19 Phạm Ngọc Thạch, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM			Ông Ngô Ngọc Quang là TV HDQT/Mr. Ngo Ngoc Quang is Member of Board
5	Vũ Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc					05/02/2021		
5.01	Nguyễn Thị Thò							05/02/2021		Vợ/Spouse

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
5.02	Vũ Thanh Ngọc Diệp							05/02/2021		Con đẻ/biological child
5.03	Vũ Hồng Hải							05/02/2021		Con đẻ/biological child
5.04	Vũ Ngọc Diệp Anh							05/02/2021		Con đẻ/biological child
5.05	Vũ Văn Quán							05/02/2021		Bố đẻ/biological parent
5.06	Nguyễn Thị Ngươi							05/02/2021		Mẹ đẻ/biological parent
5.07	Vũ Minh Ngọc							05/02/2021		Anh ruột/sibling
5.08	Vũ Minh Hùng							05/02/2021		Em ruột/sibling
5.09	Nguyễn Thị Nguyệt Minh							05/02/2021		Em dâu/sister-in-law
	Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành- Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam		Tổ chức có liên quan	0300430500-001	11/01/2019	Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai- Phòng ĐKKD	KCN Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai			Ông Vũ Minh Tuấn làm Giám đốc nhà máy/Mr Vu Minh Tuân-Director
6	Đoàn Tấn Sang		Phó Tổng Giám đốc Công ty					09/5/2025		
6.01	Lý Thị Nô							09/5/2025		Mẹ đẻ/biological parent

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKK D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
6.02	Đặng Tấn Thành							09/5/2025		Anh ruột/sibling
6.03	Lê Thị Nhung							09/5/2025		Chị dâu/sister-in-law
6.04	Đoàn Tấn Trọng							09/5/2025		Em ruột/sibling
6.05	Phạm Thị Thùy Linh							09/5/2025		Em dâu/sister-in-law
7	Võ Anh Tuấn		Trưởng BKS					28/04/2023		
7.01	Vũ Trịnh Diễm Hồng							28/04/2023		Vợ/Spouse
7.02	Võ Hồng Anh Thư							28/04/2023		Con đẻ/biological child
7.03	Võ Hồng Minh Thư							28/04/2023		Con đẻ/biological child
7.04	Phan Thị Tròn							28/04/2023		Mẹ đẻ/biological parent
7.05	Trịnh Kiều Oanh							28/04/2023		Mẹ vợ/mother-in-law
7.06	Võ Thị Mỹ Phượng							28/04/2023		Chị ruột/sibling
7.07	Võ Anh Kiệt							28/04/2023		Em ruột/sibling

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
7.08	Võ Bá Hoài Phương							28/04/2023		Em ruột/sibling
7.09	Thái Hoài Sơn							28/04/2023		Anh rể/brother-in-law
7.10	Lê Thúy Kiều							28/04/2023		Em dâu/sister-in-law
7.11	Nguyễn Thị Thanh Tuyền							28/04/2023		Em dâu/sister-in-law
8	Nguyễn Thị Thùy Dương		Thành viên BKS					05/09/2015		
8.01	Nguyễn Đắc Trường							05/09/2015		Chồng/Spouse
8.02	Nguyễn Văn Việt							05/09/2015		Bố đẻ/biological parent
8.03	Bùi Thị Tám							05/09/2015		Mẹ đẻ/biological parent
8.04	Nguyễn Văn Trường							05/09/2015		Em ruột/sibling
8.05	Đặng Thị Sen							05/09/2015		Em dâu/sister-in-law
8.06	Nguyễn Đắc Cường							05/09/2015		Bố chồng/father-in- law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
8.07	Phan Thị Thu Hương							05/09/2015		Mẹ chồng/mother-in-law
8.08	Nguyễn Đắc Sơn							05/09/2015		Em chồng/brother-in-law
8.09	Nguyễn Đắc Lương							05/09/2015		Con đẻ/biological child
8.10	Nguyễn Đắc Minh Quang							05/09/2015		Con đẻ/biological child
9	Trần Châu Minh		Thành viên BKS, Giám đốc P. KT-SX					28/04/2023		
9.01	Nguyễn Thị Kim Kha							28/04/2023		Vợ/Spouse
9.02	Trần Kim Ngân							28/04/2023		Con đẻ/biological child
9.03	Trần Minh Triết							28/04/2023		Con đẻ/biological child
9.04	Trần Mỹ An							28/04/2023		Con đẻ/biological child
9.05	Trần Quý Châu							28/04/2023		Bố đẻ/biological parent
9.06	Nguyễn Thị Lộc							28/04/2023		Mẹ đẻ/biological parent
9.07	Nguyễn Công Tất							28/04/2023		Bố vợ/father-in-law
9.08	Trần Thị Anh							28/04/2023		Mẹ vợ/mother-in-law
9.09	Trần Châu Hoài							28/04/2023		Anh ruột/sibling
9.10	Trần Châu Bảo							28/04/2023		Anh ruột/sibling
9.11	Trần Thị Lộc Mỹ							28/04/2023		Chị ruột/sibling

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
9.12	Trần Châu Bình							28/04/2023		Em ruột/sibling
9.13	Trần Thị Lộc Bích							28/04/2023		Em ruột/sibling
9.14	Lê Thị Bích Ngọc							28/04/2023		Chị dâu/sister-in-law
9.15	Nguyễn Hữu Trọng							28/04/2023		Anh rể/brother-in-law
9.16	Hoàng Quốc Dũng							28/04/2023		Em rể/brother-in-law
10	Nguyễn Việt Cường		Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty					14/10/2019		
10.01	Nguyễn Việt Hùng							14/10/2019		Bố đẻ/biological parent
10.02	Nguyễn Thị Thanh Thủy							14/10/2019		Mẹ đẻ/biological parent
10.03	Nguyễn Thị Thúy Vân							14/10/2019		Vợ/Spouse
10.04	Nguyễn Cát Bình							14/10/2019		Con đẻ/biological child
10.05	Nguyễn Hữu Phước							14/10/2019		Bố vợ/father-in-law
10.06	Phạm Ngọc Tiền							14/10/2019		Mẹ vợ/mother-in-law
10.07	Nguyễn Hùng Phi							14/10/2019		Em ruột/sibling
10.08	Trương Nhật Khuê Tường							14/10/2019		Em dâu/sister-in-law
11	Hà Thái Sơn	079C151071	Thành viên HĐQT					29/04/2022		

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
11.01	Nguyễn Thị Thúy Diễm	079C040066						29/04/2022		Vợ/Spouse
11.02	Hà Bảo Trân							29/04/2022		Con đẻ/biological child
11.03	Hà Mỹ Trân							29/04/2022		Con đẻ/biological child
11.04	Hà Thái Dương							29/04/2022		Anh ruột/sibling
11.05	Trần Xuân Anh Thi							29/04/2022		Chị dâu/sister-in-law
11.06	Hà Kiều Trang							29/04/2022		Em ruột/sibling
11.07	Đỗ Ngọc Tâm							29/04/2022		Em rể/brother-in-law
11.08	Nguyễn Hoàng Duy							29/04/2022		Bố vợ/father-in-law
11.09	Trần Thị Thu Lanh							29/04/2022		Mẹ vợ/mother-in-law
11.10	Nguyễn Thị Thùy Linh							29/04/2022		Chị vợ/sister-in-law
11.11	Nguyễn Thị Thúy Kiều							29/04/2022		Chị vợ/sister-in-law
11.12	Nguyễn Trần Huy							29/04/2022		Anh vợ/brother-in-law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Phân bón Hiệp Phước		Tổ chức có liên quan	0300430500-013	16/08/2018	Sở KH và ĐT TP.HCM	Lô B2 KCN Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh			Ông Hà Thái Sơn làm Giám đốc nhà máy/Mr Ha Thai Son- Director
12	Nguyễn Hồng Trường	007C500515	Người CBTT					19/05/2022		
12.01	Nguyễn Thị Thủy		Phó Giám đốc Phòng Kinh doanh Công ty					19/05/2022		Vợ/Spouse
12.02	Nguyễn Duy Khánh							19/05/2022		Con đẻ/biological child
12.03	Nguyễn Công Thê							19/05/2022		Bố đẻ/biological parent
12.04	Phạm Thị Xuân							19/05/2022		Mẹ đẻ/biological parent
12.05	Nguyễn Thanh Tùng							19/05/2022		Anh ruột/sibling
12.06	Phạm Thị Phúc							19/05/2022		Chị dâu/sister-in-law
12.07	Nguyễn Hùng Tráng							19/05/2022		Em ruột/sibling
12.08	Nguyễn Thị Lan Anh							19/05/2022		Em dâu/sister-in-law
12.09	Nguyễn Thị Thanh Vân							19/05/2022		Em ruột/sibling
12.10	Lê Thành Tuyển							19/05/2022		Em rể/brother-in-law
12.11	Nguyễn Văn Chính							19/05/2022		Bố vợ/father-in-law
12.12	Phạm Thị Phượng							19/05/2022		Mẹ vợ/mother-in-law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
12.13	Nguyễn Phi Trường							19/05/2022		Em vợ/brother-in-law
12.14	Nguyễn Mạnh Chính							19/05/2022		Em vợ/brother-in-law
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Sản xuất Bao Bì		Tổ chức có liên quan	0300430500-018	04/12/2024	Sở KH và ĐT TP.HCM	C1/3 ấp 3, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh			Ông Nguyễn Hồng Trường làm Giám đốc nhà máy/Mr Nguyen Hong Truong-Director
13	Nguyễn Thị Hương		Kế toán trưởng Công ty					06/02/2024		Chief Accountant
13.01	Nguyễn Quang Tiến							06/02/2024		Chồng/Spouse
13.02	Nguyễn Quang Thái Sơn							06/02/2024		Con đẻ/biological child
13.03	Nguyễn Linh Giang							06/02/2024		Con đẻ/biological child
13.04	Nguyễn Văn Thảo							06/02/2024		Bố đẻ/biological parent
13.05	Lê Thị Nguyệt							06/02/2024		Mẹ đẻ/biological parent
13.06	Nguyễn Đức Thạch							06/02/2024		Anh ruột/sibling
13.07	Lê Thị Hà							06/02/2024		Chị dâu/sister-in-law
13.08	Nguyễn Quang Tiệp							06/02/2024		Bố chồng/father-in- law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ/ Relationship
13.09	Nguyễn Thị Hòa							06/02/2024		Mẹ chồng/mother-in-law
13.10	Nguyễn Ngọc Danh							06/02/2024		Anh chồng/brother-in-law
13.11	Nguyễn Thị Minh Huệ							06/02/2024		Chị dâu/sister-in-law
13.12	Nguyễn Thị Thủy							06/02/2024		Em dâu/sister-in-law
13.13	Nguyễn Đình Chiến							06/02/2024		Em rể/brother-in-law



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY

Mã số thuế/Tax code: 0300430500

Mã chứng khoán/Stock code: SFG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

**PHỤ LỤC 02- GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY,
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Appendix 02- Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its mayor shareholders, internal persons and affiliated persons

STT/ No.	Tên tổ chức/Name of organization	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số ĐKKD/ No date of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ/Address	Thời điểm giao dịch với Công ty/ Time of transsactions with the Company	Số NQ/QĐ của ĐHĐCB/ HĐQT/Resolu tion No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch/Content, quantity, total value of transaction
1	Công ty TNHH Hóa chất Chất Hóa dẻo Vina/ VINA PLASTICIZERS CHEMICAL COMPANY LIMITED	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Công ty liên kết	3600248128	Khu công nghiệp Gò Dầu, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai/Go Dau Industrial Park, Phuoc Thai Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Phí dịch vụ 2,52 tỷ đồng/Service fee 2,52 billion VND
2	Công ty Cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam/ DRY CELL AND STORAGE BATTERY JOINTSTOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300405462	321 Trần Hưng Đạo - Phường Cô Giang - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh/321 Tran Hung Dao - Co Giang Ward - District 1 - Ho Chi Minh City	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua bán axit: số lượng 2.007,62 tấn, Tổng giá trị 4,26 tỷ đồng/Acid trading: quantity 2.007,62 tons, total value 4.26 billion VND
3	Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam/ Vietnam Apatit Limited Company	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	5300100276	Đại lộ Trần Hưng Đạo, tổ 19, Phường Bắc Cường, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai/Tran Hung Dao Avenue, Group 19, Bac Cuong Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua nguyên liệu, số lượng 27.361 tấn, Tổng giá trị 43,29 tỷ đồng/Purchase of raw materials, quantity 27.361 tons, total value 43,29 billion VND..
4	Công ty Cổ phần Hơi Kỹ nghệ Que hàn/ INDUSTRIAL GAS AND WELDING ELECTRODE JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300422482	1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh/1-3 Nguyen Truong To, Ward 13, District 4, Ho Chi Minh City	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua hơi Oxy, Tổng giá trị 15,85 triệu đồng/Buy Oxygen, Total value 15,85 million VND

STT/ No.	Tên tổ chức/Name of organization	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số ĐKKD/ No date of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ/Address	Thời điểm giao dịch với Công ty/ Time of transsactions with the Company	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT/Resolu- tion No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch/Content, quantity, total value of transaction
5	Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội/ HANOI SOAP JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100311	Số 233B, đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/No. 233B, Nguyen Trai Street, Thuong Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua sản phẩm tiêu dùng các loại, Tổng giá trị 169,95 triệu đồng/Purchase of various consumer products, Total value 169,95 million VND
6	Công ty Cổ phần DAP số 2 - VINACHEM/ DAP2 – VINACHEM JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	5300265969	Khu công nghiệp Tăng Lông, Thị Trấn Tăng Lông, Huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai/Tang Loong Industrial Park, Tang Loong Town, Bao Thang District, Lao Cai Province	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua bán nguyên liệu và dịch vụ: số lượng: 2.010 tấn, Tổng giá trị 7,63 tỷ đồng/Purchase and sale of raw materials and services: quantity: 2.010 tons, total value 7,63 billion VND
7	Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM/ DAP - VINACHEM JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0200827051	Lô N5.8 Khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng/Lot N5.8 Dinh Vu Industrial Park, Dinh Vu Economic Zone, Cat Hai, Dong Hai 2 Ward, Hai An District, Hai Phong City	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua bán nguyên liệu 1.572 tấn; tổng giá trị 25,61 tỷ đồng/Purchase and sale of 1.572 tons of raw materials; total value of VND 25,61 billion
8	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ VIETNAM NATIONAL CHEMICAL GROUP	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Công ty mẹ	0100100061	Số 1A, phố Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/No. 1A, Trang Tien Street, Trang Tien Ward, Hoan Kiem District, Hanoi City, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Tiền cổ tức chi trả của năm 2024: 15,57 tỷ đồng/Dividend payment in 2024: 15,57 billion VND.
9	Công ty Cổ phần XNK Hóa chất Miền Nam/ SOUTH CHEMICALS IMPORT - EXPORT JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0305083191	130 Trần Hưng Đạo, Phạm Ngũ Lão, Q1, TP. Hồ Chí Minh/130 Tran Hung Dao, Pham Ngu Lao, District 1, Ho Chi Minh City	6 tháng đầu năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua nguyên liệu, số lượng 140 tấn, Tổng giá trị 399 triệu đồng/Purchase raw materials, quantity 140 tons, Total value 399 million VND

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY

Mã số thuế/Tax code : 0300430500

Mã chứng khoán/Stock code : SFG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

PHỤ LỤC 03- DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN 30/6/2025)

APPENDIX 03 - THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS TO 30/6/2025

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 số: 19/BC-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2025)

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/Relationship)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn Quý		Chủ tịch HĐQT					0	0%	Chairman of the Board
1.01	Nguyễn Thị Kim Oanh							0	0%	Vợ/Spouse
1.02	Nguyễn Anh Quyền							0	0%	Con đẻ/biological child
1.03	Nguyễn Tiến Quyết							0	0%	Con đẻ/biological child
1.04	Nguyễn Thị Thăng							0	0%	Chị ruột/sibling
1.05	Nguyễn Thanh Nhân							0	0%	Anh ruột/sibling
1.06	Nguyễn Thị Phú							0	0%	Chị ruột/sibling

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
1.07	Nguyễn Thị Thủy							0	0%	Em ruột/sibling
1.08	Hoàng Thanh Phương							0	0%	Con dâu/daughter-in-law
1.09	Đinh Thị Thùy Dương							0	0%	Con dâu/daughter-in-law
1.10	Nguyễn Thị Vần							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
1.11	Lê Thị Hồng Vân							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
1.12	Vũ Thị Bích Thủy							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
1.13	Nguyễn Văn Lực							0	0%	Anh rể/brother-in-law
1.14	Ngô Văn Tâm							0	0%	Em rể/brother-in-law
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ	0100100061	13/10/2010	Hà Nội	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	11.999.879	25,053%	Phần vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Nguyễn Văn Quý đại diện/Mr. Nguyen Van Quy representative of the Group's capital at the company

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/Relationship)
2	Đỗ Văn Tuấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty					5	0,00001%	
2.01	Nguyễn Thị Bích							0	0%	Vợ/Spouse
2.02	Đỗ Hà Phương							0	0%	Con đẻ/biological child
2.03	Đỗ Anh Kiệt							0	0%	Con đẻ/biological child
2.04	Đỗ Phong Chức							0	0%	Bố đẻ/biological parent
2.05	Vũ Thị Thịnh							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
2.06	Nguyễn Thị Chi							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
2.07	Đỗ Thị Lương							0	0%	Chị ruột/sibling
2.08	Đỗ Văn Tân							0	0%	Anh rể/brother-in-law
2.09	Đỗ Thị Thúy							0	0%	Em ruột/sibling
2.10	Đinh Văn Cường							0	0%	Em rể/brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ	0100100061	13/10/2010	Hà Nội	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	9.579.467	20%	Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Đỗ Văn Tuấn đại diện/Mr. Do Van Tuan representative of the Group's capital at the company
3	Trịnh Quốc Hùng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					3.049	0,006%	
3.01	Dương Thu Hiền							0	0%	Vợ/Spouse
3.02	Trịnh Dương Quốc Hiếu							0	0%	Con đẻ/biological child
3.03	Trịnh Dương Hiếu Thảo							0	0%	Con đẻ/biological child
3.04	Trịnh Quốc Việt							0	0%	Bố đẻ/biological parent
3.05	Ân Thị Thanh							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
3.06	Dương Huy Hoàng							0	0%	Bố vợ/father-in-law
3.07	Trần Thị Thu							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
3.08	Trịnh Hồng Hải							0	0%	Chị ruột/sibling
3.09	Trần Đức Các							0	0%	Anh rể/brother-in-law
3.10	Trịnh Quốc Huy							0	0%	Em ruột/sibling
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ	0100100061	13/10/2010	Hà Nội	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	9.579.467	20%	Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Trịnh Quốc Hùng đại diện/Mr. Trinh Quoc Hung - representative of the Group's capital at the company
	Công ty TNHH Hóa chất chất hóa dẻo Vina		Tổ chức có liên quan, Cty liên kết	3600248128	22/06/1995	Sở KH và Đầu tư Đồng Nai	Khu công nghiệp Gò Dầu, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0%	Ông Trịnh Quốc Hùng là Chủ tịch HĐQT/Mr. Trinh Quoc Hung is Chairman of the Board of Members.
4	Ngô Ngọc Quang		Thành viên HĐQT độc lập					0	0%	
4.01	Ngô Xuân Vinh							0	0%	Bố đẻ/biological parent
4.02	Lê Thị Hằng							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
4.03	Lâm Trần Tuyết Vi							0	0%	Vợ/Spouse
4.04	Ngô Bảo Anh							0	0%	Con đẻ/biological child
4.05	Trần Thị Mai							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
4.06	Lâm Trần Quang							0	0%	Anh rể/brother-in-law
4.07	Đặng Thị Thanh Thúy							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
4.08	Lâm Trần Tuyết Oanh							0	0%	Chị vợ/sister-in-law
4.09	Ngô Kiều Oanh							0	0%	Em ruột/sibling
4.10	Bùi Mạnh Cường							0	0%	Em rể/brother-in-law
	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh		Tổ chức có liên quan	0101057919-028	07/12/2021	Sở KH và ĐT TP.HCM	Số 19 Phạm Ngọc Thạch, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM	0	0%	Ông Ngô Ngọc Quang là TV HĐQT/Mr. Ngo Ngoc Quang is Member of Board
5	Vũ Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Nhà máy Super PP Long Thành					0	0%	

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
5.01	Nguyễn Thị Thỏa							0	0%	Vợ/Spouse
5.02	Vũ Thanh Ngọc Diệp							0	0%	Con đẻ/biological child
5.03	Vũ Hồng Hải							0	0%	Con đẻ/biological child
5.04	Vũ Ngọc Diệp Anh							0	0%	Con đẻ/biological child
5.05	Vũ Văn Quán							0	0%	Bố đẻ/biological parent
5.06	Nguyễn Thị Ngươi							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
5.07	Vũ Minh Ngọc							0	0%	Anh ruột/sibling
5.08	Vũ Minh Hùng							0	0%	Em ruột/sibling
5.09	Nguyễn Thị Nguyệt Minh							0	0%	Em dâu/sister-in-law
	Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành- Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam		Tổ chức có liên quan	0300430500-001	11/01/2019	Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai- Phòng ĐKKD	KCN Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	0	0%	Ông Vũ Minh Tuân làm Giám đốc nhà máy/Mr Vu Minh Tuan- Director
6	Đoàn Tấn Sang		Phó Tổng Giám đốc Công ty					1.142	0,002%	

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
6.01	Lý Thị Nô							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
6.02	Đặng Tấn Thành							61.935	0,129%	Anh ruột/sibling
6.03	Lê Thị Nhung							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
6.04	Đoàn Tấn Trọng							0	0%	Em ruột/sibling
6.05	Phạm Thị Thùy Linh							0	0%	Em dâu/sister-in-law
7	Võ Anh Tuấn		Trưởng BKS					0	0%	
7.01	Vũ Trịnh Diễm Hồng							0	0%	Vợ/Spouse
7.02	Võ Hồng Anh Thư							0	0%	Con đẻ/biological child
7.03	Võ Hồng Minh Thư							0	0%	Con đẻ/biological child
7.04	Phan Thị Tròn							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
7.05	Trịnh Kiều Oanh							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
7.06	Võ Thị Mỹ Phượng							0	0%	Chị ruột/sibling

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/Relationship)
7.07	Võ Anh Kiệt							0	0%	Em ruột/sibling
7.08	Võ Bá Hoài Phương							0	0%	Em ruột/sibling
7.09	Thái Hoài Sơn							0	0%	Anh rể/brother-in-law
7.10	Lê Thúy Kiều							0	0%	Em dâu/sister-in-law
7.11	Nguyễn Thị Thanh Tuyền							0	0%	Em dâu/sister-in-law
8	Nguyễn Thị Thùy Dương		Thành viên BKS					0	0%	
8.01	Nguyễn Đắc Trường							0	0%	Chồng/Spouse
8.02	Nguyễn Văn Việt							0	0%	Bố đẻ/biological parent
8.03	Bùi Thị Tám							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
8.04	Nguyễn Văn Trường							0	0%	Em ruột/sibling
8.05	Đặng Thị Sen							0	0%	Em dâu/sister-in-law
8.06	Nguyễn Đắc Cường							0	0%	Bố chồng/father-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
8.07	Phan Thị Thu Hương							0	0%	Mẹ chồng/mother-in-law
8.08	Nguyễn Đắc Sơn							0	0%	Em chồng/brother-in-law
8.09	Nguyễn Đắc Lương							0	0%	Con đẻ/biological child
8.10	Nguyễn Đắc Minh Quang							0	0%	Con đẻ/biological child
9	Trần Châu Minh		Thành viên BKS, Giám đốc P. KT-SX					0	0%	
9.01	Nguyễn Thị Kim Kha							0	0%	Vợ/Spouse
9.02	Trần Kim Ngân							0	0%	Con đẻ/biological child
9.03	Trần Minh Triết							0	0%	Con đẻ/biological child
9.04	Trần Mỹ An							0	0%	Con đẻ/biological child
9.05	Trần Quý Châu							0	0%	Bố đẻ/biological parent
9.06	Nguyễn Thị Lộc							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
9.07	Nguyễn Công Tất							0	0%	Bố vợ/father-in-law
9.08	Trần Thị Anh							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
9.09	Trần Châu Hoài							0	0%	Anh ruột/sibling

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
9.10	Trần Châu Bảo							0	0%	Anh ruột/sibling
9.11	Trần Thị Lộc Mỹ							0	0%	Chị ruột/sibling
9.12	Trần Châu Bình							0	0%	Em ruột/sibling
9.13	Trần Thị Lộc Bích							0	0%	Em ruột/sibling
9.14	Lê Thị Bích Ngọc							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
9.15	Nguyễn Hữu Trọng							0	0%	Anh rể/brother-in-law
9.16	Hoàng Quốc Dũng							0	0%	Em rể/brother-in-law
10	Nguyễn Việt Cường		Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, Giám đốc P. KH-TM					762	0,002%	-
10.01	Nguyễn Việt Hùng							0	0%	Bố đẻ/biological parent
10.02	Nguyễn Thị Thanh Thủy							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
10.03	Nguyễn Thị Thúy Vân							0	0%	Vợ/Spouse
10.04	Nguyễn Cát Bình							0	0%	Con đẻ/biological child
10.05	Nguyễn Hữu Phước							0	0%	Bố vợ/father-in-law
10.06	Phạm Ngọc Tiên							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
10.07	Nguyễn Hùng Phi							0	0%	Em ruột/sibling

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/Relationship)
10.08	Trương Nhật Khuê Tường							0	0%	Em dâu/sister-in-law
11	Hà Thái Sơn	079C151071	Thành viên HĐQT, Giám đốc NM Phân bón Hiệp Phước					0	0%	
11.01	Nguyễn Thị Thúy Diễm	079C040066						0	0%	Vợ/Spouse
11.02	Hà Bảo Trân							0	0%	Con đẻ/biological child
11.03	Hà Mỹ Trân							0	0%	Con đẻ/biological child
11.04	Hà Thái Dương							0	0%	Anh ruột/sibling
11.05	Trần Xuân Anh Thi							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
11.06	Hà Kiều Trang							0	0%	Em ruột/sibling
11.07	Đỗ Ngọc Tâm							0	0%	Em rể/brother-in-law
11.08	Nguyễn Hoàng Duy							0	0%	Bố vợ/father-in-law
11.09	Trần Thị Thu Lanh							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
11.10	Nguyễn Thị Thùy Linh							0	0%	Chị vợ/sister-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
11.11	Nguyễn Thị Thúy Kiều							0	0%	Chị vợ/sister-in-law
11.12	Nguyễn Trần Huy							0	0%	Anh vợ/brother-in-law
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Phân bón Hiệp Phước		Tổ chức có liên quan	0300430500-013	16/08/2018	Sở KH và ĐT TP. HCM	Lô B2 KCN Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh	0	0%	Ông Hà Thái Sơn làm Giám đốc nhà máy/Mr Ha Thai Son-Director
12	Nguyễn Hồng Trường	007C500515	Người CBTT, Giám đốc Nhà máy Sản xuất Bao Bì					6,224	0,013%	
12.01	Nguyễn Thị Thủy		Phó GD Phòng Kinh doanh Công ty					0	0%	Vợ/Spouse
12.02	Nguyễn Duy Khánh							0	0%	Con đẻ/biological child
12.03	Nguyễn Công Thề							0	0%	Bố đẻ/biological parent
12.04	Phạm Thị Xuân							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
12.05	Nguyễn Thanh Tùng							0	0%	Anh ruột/sibling
12.06	Phạm Thị Phúc							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
12.07	Nguyễn Hùng Tráng							0	0%	Em ruột/sibling
12.08	Nguyễn Thị Lan Anh							0	0%	Em dâu/sister-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/Relationship)
12.09	Nguyễn Thị Thanh Vân							0	0%	Em ruột/sibling
12.10	Lê Thành Tuyền							0	0%	Em rể/brother-in-law
12.11	Nguyễn Văn Chính							0	0%	Bố vợ/father-in-law
12.12	Phạm Thị Phụng							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
12.13	Nguyễn Phi Trường							0	0%	Em vợ/brother-in-law
12.14	Nguyễn Mạnh Chính							0	0%	Em vợ/brother-in-law
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Sản xuất Bao Bì		Tổ chức có liên quan	0300430500-018	04/12/2024	Sở KH và ĐT TP.HCM	C1/3 ấp 28, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0%	Ông Nguyễn Hồng Trường làm Giám đốc nhà máy/Mr Nguyen Hong Truong-Director
13	Nguyễn Thị Hương		Kế toán trưởng Công ty					0	0%	Chief Accountant
13.01	Nguyễn Quang Tiến							0	0%	Chồng/Spouse
13.02	Nguyễn Quang Thái Sơn							0	0%	Con đẻ/biological child
13.03	Nguyễn Linh Giang							0	0%	Con đẻ/biological child
13.04	Nguyễn Văn Thảo							0	0%	Bố đẻ/biological parent

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/End of period ownership ratio	Ghi chú (MQH/ Relationship)
13.05	Lê Thị Nguyệt							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
13.06	Nguyễn Đức Thạch							0	0%	Anh ruột/sibling
13.07	Lê Thị Hà							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
13.08	Nguyễn Quang Tiệp							0	0%	Bố chồng/father-in-law
13.09	Nguyễn Thị Hòa							0	0%	Mẹ chồng/mother-in-law
13.10	Nguyễn Ngọc Danh							0	0%	Anh chồng/brother-in-law
13.11	Nguyễn Thị Minh Huệ							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
13.12	Nguyễn Thị Thùy							0	0%	Em dâu/sister-in-law
13.13	Nguyễn Đình Chiến							0	0%	Em rể/brother-in-law

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY

Mã số thuế/Tax code : 0300430500

Mã chứng khoán/Stock code : SFG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

PHỤ LỤC 04 - GIAO DỊCH CỔ PHIẾU ĐẾN 30/6/2025

APPENDIX 03 - STOCK TRADING TO 30/6/2025

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 số: 19 /BC-HĐQT ngày 23 tháng 7 năm 2025)

STT/ No.	Người thực hiện giao dịch/The person who makes the transaction	Quan hệ với cổ đông nội bộ/Internal shareholder relations	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)/Reasons for increase and decrease
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Văn Quý	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	-
2	Đỗ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	5	0,00001	5	0,00001	-
3	Trịnh Quốc Hùng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	3.049	0,00637	3.049	0,00637	-
4	Vũ Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	-	-	-	-	-
5	Đoàn Tấn Sang	Phó Tổng Giám đốc	1.142	0,00238	1.142	0,00238	-
6	Hà Thái Sơn	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	-
7	Nguyễn Việt Cường	Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty	762	0,00159	762	0,00159	-
8	Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng	-	-	-	-	-
9	Võ Anh Tuấn	Trưởng BKS	-	-	-	-	-
10	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	-	-	-	-	-
11	Trần Châu Minh	Thành viên BKS	-	-	-	-	-
12	Nguyễn Hồng Trường	Người CBTT	6.224	0,01299	6.224	0,01299	-

Mẫu NY-02

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1198 /CBTT-PBMN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	SFG
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	65,05%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2)	
4		1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
5		2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	-
6		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
8		Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Có
9	Đại hội đồng cổ đông	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường	18/4/2025
10		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo	26/3/2025
11		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	18/4/2025
12		Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy? (1/2/3)	1
13		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không



14		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	Không
15		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	Không
16	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	5
17		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
18		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
19		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	7
20		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
21		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	-
22		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)	Không
23		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
24	Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại Công ty không?	Không
25		Số lượng TV Ban kiểm soát	3
26		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có)	Không
27		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)	Không
28		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 03 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát	2
30	Ủy ban kiểm toán	Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)	Không

31		Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?	Không
32		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán	-
33		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	-
34	Kiểm toán nội bộ	Công ty có thực hiện công tác kiểm toán nội bộ không?	Có
35		Công ty tự tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ hay thuê bên ngoài?	Thuê ngoài
36		Công ty đã ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ chưa?	Có, đã ban hành
37	Giao dịch với bên liên quan	Giao dịch với bên liên quan có được ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua theo thẩm quyền không?	Có
38		Công ty có công bố thông tin Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT khi giao dịch với bên liên quan, phản ánh các giao dịch này tại BCTC và Báo cáo tình hình quản trị công ty không?	Có
39		Công ty có ký kết hợp đồng bằng văn bản khi tiến hành giao dịch với các bên có liên quan không?	Có
40	Vấn đề khác	Website công ty có cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
41		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
42		Công ty có bị Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không?	Không

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN

PHÂN BÓN MIỀN NAM

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Nguyễn Hồng Trường

